TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 20/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đăng Tỉnh và ông Phan Minh Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa: Ông Biện Tấn Hoàng - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Đình T - sinh năm 1986, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện TA, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm L, sinh năm 1957 và con bà Huỳnh Thị R, sinh năm 1960 (Chết); Có vợ là Lê Thị Hồng T, sinh năm 1988; con ruột có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Ngày 29/5/2019 bị Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 15.000.000đ về tội đánh bạc. Ngày 05/5/2020 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngô Văn Đ, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn XB, xã X, huyện T, tỉnh Phú Yên

2. Lê Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn XH, xã X, huyện T, tỉnh Phú Yên

3. Nguyễn Phi N, sinh năm 1982

Địa chỉ: khu phố L, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên

4. Phạm Công Đ1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn XB, xã X, huyện T, tỉnh Phú Yên

5. Lê Minh H1, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn XL, xã X, huyện T, tỉnh Phú Yên

6. Đặng Ngọc K, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn XB, xã X, huyện T, tỉnh Phú Yên

Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 25/4/2020, tại nhà bà Lê Thị Đ2 thuộc thôn XB, xã X, huyện T, tỉnh Phú Yên, để tránh buồn ngủ khi lo đám tang của bà Đ2 nên Phạm Đình T cùng Ngô Văn Đ, Lê Minh H1, Lê Văn H, Nguyễn Phi N thống nhất đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức xóc bầu cua. Sau khi thống nhất, T về nhà lấy dụng cụ gồm 03 hột giấy bầu cua, 01 bộ chén đĩa bằng kim loại đem đến nhà bà Đ2, do không có giấy đặt cược nên lấy 01 bìa thùng giấy lấy viết ghi tên 06 con vật bầu, cua, tôm, cá, gà và nai để đặt cược. Trò chơi chia thành nhiều lượt chơi, khi bắt đầu chơi người làm cái sử dụng 03 hột giấy bầu cua (có in hình 06 con vật ở 06 mặt: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai) bỏ vào chén xóc. Người chơi tiến hành đặt cược vào ô: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai, có thể đặt cược vào một hoặc nhiều ô và nhưng số tiền tối đa được đặt một con trong ván theo yêu cầu người làm cái. Khi người chơi đặt xong thì người làm cái mở chén. Nếu ba hột giấy đúng với kết quả người chơi thì người làm cái chung số tiền tương ứng với số tiền đã đặt cược và nhân với số lần con vật có trên 03 hột giấy. Nếu không trúng thì người làm cái thắng số tiền tương ứng người chơi đặt. Phạm Đình T và Ngô Văn Đ thay nhau làm cái; Đ làm cái khoảng 05 ván, T làm cái khoảng 05 đến 07 ván. Phạm Công Đ1 đến sau và cùng với Hóa, H1, N là người đặt cược. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, khi T đang làm cái chưa có kết quả thì bị Công an xã An Xuân phát hiện, người chơi bỏ số tiền tại bàn. Số tiền thu giữ là 900.000 đồng; dụng cụ dùng để xóc gồm 03 hột giấy bầu cua, 01 bộ chén để xóc bầu cua, 01 tờ thùng giấy để đặt cược tiền đánh bầu cua; không có thu giữ trên người.

Quá trình điều tra, Phạm Đình T, Ngô Văn Đ, Lê Minh H1, Phạm Công Đ1, Lê Văn Hóa và Nguyễn Phi N khai:

Phạm Đình T mang theo số tiền 350.000 đồng, làm cái khoảng 05 ván- 07 ván, thua số tiền 200.000 đồng, còn lại số tiền 150.000 đồng.

Ngô Văn Đ mang theo số tiền 275.000 đồng, làm cái khoảng 05 ván thua số tiền 175.000 đồng, còn lại 100.000 đồng.

Lê Minh H1 mang theo số tiền 300.000 đồng, tham gia 05 ván, mỗi ván từ 15.000 đồng đến 50.000 đồng, hoà, đặt ván cuối 50.000 đồng chưa có kết quả.

Phạm Công Đ1 mang theo số tiền 200.000 đồng, tham gia khoảng 10 ván, mỗi ván từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, thua số tiền 160.000 đồng còn lại 40.000 đồng, đặt ván cuối 20.000 đồng chưa có kết quả.

Lê Văn H mang theo số tiền 200.000 đồng, tham gia khoảng 12 ván, mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng, thua 30.000 đồng, còn lại 170.000 đồng.

Nguyễn Phi N mang theo số tiền 200.000 đồng, tham gia khoảng từ 05-07 ván, mỗi ván từ 15.000 đồng đến 20.000 đồng, hoà, đặt ván cuối 20.000 đồng chưa có kết quả.

Ngày 22/5/2020, Trưởng Công an xã An Xuân ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 0023505/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.000.000 đồng đối với Phạm Đình T. Ngoài ra, Trưởng Công an xã An Xuân đã ban hành các Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Công Đ1, Ngô Văn Đ, Lê Minh H1, Lê Văn Hóa, Nguyễn Phi N. Qua kiểm tra, Công an huyện Tuy An phát hiện vào ngày 29/5/2019, Phạm Đình T bị TAND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc đến ngày 25/4/2020, T chưa chấp hành xong nên ngày 23/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy An đề nghị chuyển hồ sơ vụ việc và đến ngày 16/4/2021, Phó Trưởng Công an huyện Tuy An ban hành Quyết định hủy bỏ Quyết định xử phạt hành chính số 0023505/QĐ-XPVPHC.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố phát biểu luận tội và đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội đánh bạc. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đình T 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng vụ án: Trưởng Công an xã An Xuân ban hành quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. Việc tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và sung quỹ nhà nước số tiền đánh bạc, tuy không đúng thẩm quyền, nhưng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, ngày 17/5/2020, Trưởng Công an xã An Xuân ban hành quyết định số 01/QĐ-TTTVPT về việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, ngày 22/5/2020 ban hành quyết định xử phạt hành chính số 0023505/QĐ-XPVPHC đối với Phạm Đình T và ngày 25/5/2020 ban hành quyết định số 01/QĐ-THTVPT về việc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

Quá trình tiếp nhận, xử lý tin báo về tội phạm từ ngày 25/02/2021 đến ngày 16/4/2021 Phó Trưởng Công an huyện Tuy An ban hành Quyết định số 01/QĐ-HBXPVPHC hủy bỏ Quyết định xử phạt hành chính số 0023505/QĐ-XPVPHC ngày 22/5/2020 của Trưởng Công an xã An Xuân.

Như vậy, quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt hành chính của Phó Trưởng Công an huyện Tuy An là không đúng thẩm quyền theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, quyết định của Trưởng Công an xã An Xuân về việc tịch thu, tiêu hủy vật chứng vụ án cũng không đúng thẩm quyền nên cần rút kinh nghiệm. Tuy vật chứng vụ án đã được xử lý không đúng thẩm quyền nhưng không thể khắc phục để xử lý theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đồng thời không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét việc xử lý vật chứng vụ án.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình T khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã công bố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 25/4/2020, tại nhà bà Lê Thị Đ2 thuộc XB, xã X, huyện T, tỉnh Phú Yên, để tránh buồn ngủ khi lo đám tang của bà Đ2 nên Phạm Đình T cùng Ngô Văn Đ, Lê Minh H1, Lê Văn H, Nguyễn Phi N thống nhất đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức xóc bầu cua với tổng số tiền đánh bạc là 900.000đ.

Ngày 29/5/2019, bị cáo bị TAND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt tiền 15.000.000 đồng về tội đánh bạc, đến ngày 25/4/2020, T chưa chấp hành xong, như vậy bị cáo chưa được xóa án tích về tội đánh bạc, nên hành vi đánh bạc vào ngày 25/4/2020 với số tiền 900.000 đồng là đủ dấu hiệu cấu thành tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Do đó, cáo trạng số 18/CT-VKSTA ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố bị cáo Phạm Đình T về tội đánh bạc theo khoản

1 Điều 321 Bộ luật hình sự và lời luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nên cần xử phạt bị cáo mức án đúng với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ gia đình có công theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi đánh bạc của Ngô Văn Đ, Lê Văn H, Nguyễn Phi N, Phạm Công Đ1, Lê Minh H1, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên cơ quan điều tra xử phạt hành chính là có căn cứ. Riêng đối với Đặng Ngọc K không biết và không hưởng lợi gì trong việc các bị cáo đánh bạc nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án: Công an xã An Xuân đã tịch thu sung quỹ số tiền đánh bạc và tịch thu tiêu huỷ vật chứng là công cụ phạm tội nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, điều 321; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 21, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình T phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt Phạm Đình T 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- **C**QĐT Công huyện Tuy An;
- Cơ quan thi hành án hình sự
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Tùng